

CÔNG TY CP VIETOURIST
HOLDINGS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 04CK/2024/CV-VTD

-----o0o-----
Tp. HCM, ngày 29 tháng 03 năm 2024

"V/v: Giải trình Chênh lệch LNST của
BCTC riêng năm 2023 so LNST BCTC riêng
năm 2022 và LN chênh lệch trước và sau
kiểm toán"

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Vietourist Holdings

Mã chứng khoán: VTD

Trụ sở chính: 154 Lý Chính Thắng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Nội dung của thông tin đã công bố: Báo cáo tài chính riêng năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Vietourist Holdings.

Thực hiện theo Khoản 4, Điều 14, Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và công văn 1130/SGDHN-QLNY ngày 05/06/2023 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về quy định công bố định kỳ.

Công ty cổ phần Vietourist Holdings ("*Công ty*"/"*VTD*") xin được giải trình:

1. Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp ("*LNST*") năm 2023 kết thúc tại ngày 31/12/2023 trong Báo cáo tài chính riêng Kỳ này so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Biến động	
			Giá trị	Tỷ lệ
1	2	3	4=2-3	5 =4/3
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	171.393.107.891	151.463.596.619	19.929.511.272	13%
Giá vốn hàng bán	148.834.593.058	121.049.637.786	27.784.955.272	23%
Doanh thu hoạt động tài chính	11.842.928.120	1.014.882.395	10.828.045.725	1067%
Chi phí tài chính	9.428.599.678	10.936.455.583	-1.507.855.905	-14%
Chi phí bán hàng	10.637.374.354	1.769.462.507	8.867.911.847	501%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.971.524.796	13.114.481.012	-142.956.216	-1%
Thu nhập khác	439.644.588	9.483.745	430.160.843	4536%
Chi phí khác	273.653.787	172.519.486	101.134.301	59%
Lợi nhuận sau thuế	1.052.959.811	4.181.770.993	-3.128.811.182	-75%

- Doanh thu báo cáo riêng năm 2023 đạt 171.393.107.891 đồng, tăng 13% so với doanh thu năm 2022 do năm 2023, Công ty tập trung khai thị trường du lịch, dẫn đến doanh thu cung cấp dịch vụ tăng 32.312.954.146 đồng, đồng thời doanh thu hàng hóa giảm 12.383.442.874 đồng.

- Giá vốn báo cáo riêng năm 2023 đạt 148.834.593.058 đồng, tăng 23% so với giá vốn năm 2022. Giá vốn dịch vụ tăng tương ứng với khoản tăng doanh thu.

- Doanh thu tài chính báo cáo riêng năm 2023 đạt 11.842.928.120 đồng, tăng 1067% so với doanh thu tài chính báo cáo riêng năm 2022. Doanh thu tài chính tăng mạnh chủ yếu do Công ty tính lãi các khoản trả trước cho người bán (ứng trước landtour...) và thu từ việc bán cổ phiếu công ty Cổ phần Lữ hành Vietourist.

- Chi phí tài chính báo cáo riêng năm 2023 đạt 9.428.599.678 đồng, giảm 14% so với chi phí tài chính báo cáo riêng năm 2022, Chi phí tài chính giảm do năm 2023 trích lập dự phòng đầu tư vào công ty liên kết giảm 4.359.055.876 đồng so với chi phí năm trước, trong khi chi phí lãi vay tăng 2.851.199.971 đồng.

- Chi phí bán hàng báo cáo riêng năm 2023 đạt 10.637.374.354 đồng, tăng 501% so với chi phí bán hàng năm 2022. Chi phí bán hàng tăng mạnh chủ yếu tăng chi phí lương bộ phận bán hàng, chi phí Marketing và chi phí khấu hao.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp báo cáo riêng năm 2023 đạt 12.971.524.796 đồng, giảm 1% so với chi phí quản lý doanh nghiệp báo cáo riêng năm 2022. Chi phí quản lý giảm chủ yếu chi phí lương bộ phận quản lý năm 2023 giảm.

- Thu nhập khác báo cáo riêng năm 2023 đạt 439.644.588 đồng, tăng 4536% so với thu nhập khác năm 2022. Thu nhập khác tăng do trong năm hoàn nhập chi phí đã khấu hao của tài sản cố định trả lại cho người bán.

- Chi phí khác báo cáo riêng năm 2023 đạt 273.653.787 đồng, tăng 59% so với chi phí khác năm 2022. Chi phí khác tăng do trong năm ghi nhận khoản chi phí phát sinh khi quyết toán thuế kì 2018-2020.

- Tương ứng với việc giá vốn hàng bán tăng và chi phí bán hàng tăng cao dẫn tới LNST Quý 4 năm 2023 ghi nhận mức giảm 75% so với cùng kỳ, giảm 3.128.811.182 đồng.

2. Lợi nhuận sau thuế chênh lệch trước và sau kiểm toán (5%)

Chỉ tiêu	Số liệu sau báo cáo kiểm toán năm 2023	Số liệu trước báo cáo kiểm toán năm 2023	Biến động	
			Giá trị	Tỷ lệ
1	2	3	4=2-3	5 =4/3
Giá vốn hàng bán	148.834.593.058	147.393.312.249	1.441.240.809	0,98%
Doanh thu tài chính	11.842.928.120	11.757.484.500	85.443.620	0,73%
Chi phí tài chính	9.428.599.678	9.428.933.128	-333.450	0%
Chi phí khác	273.653.787	363.108.605	-89.454.818	-25%
Lợi nhuận sau thuế	1.052.959.811	2.236.787.077	-1.183.827.266	-53%

- Giá vốn hàng bán tăng 1.441.240.809 đồng, tăng 0,98% so với báo cáo tự lập tại đơn vị là do sau ngày lập báo cáo Công ty đã làm hồ sơ quyết toán tour và phát sinh thêm các khoản chi phí giá vốn tour; kiểm toán thống nhất ghi nhận thêm.
- Doanh thu tài chính tăng 85.443.620 đồng, tăng 0,73% so với báo cáo tự lập tại đơn vị là do các bút toán điều chỉnh tăng lãi cho vay do Công ty hạch toán bổ sung thêm.
- Chi phí khác giảm 89.454.818 đồng, giảm 25% sau kiểm toán là do hủy bút toán thanh lý tài sản cố định năm trước làm giảm chi phí khác 172 triệu đồng, đồng thời tăng chi phí khác 83 triệu đồng do điều chỉnh giảm lãi phải thu tiền gửi từ các năm trước.
- Từ các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế chênh lệch trước và sau kiểm toán.

Trên đây là những giải trình của Công ty cổ phần Vietourist Holdings.

Công ty cổ phần Vietourist Holdings xin báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội được biết.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS



TRẦN VĂN TUẤN

